

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách bổ sung năm 2019  
của Sở Tài chính Tiền Giang.**

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 4323/QĐ-UBND ngày ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 3 Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Tiền Giang;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3337/QĐ-STC ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2019 (bổ sung kinh phí được trích từ các khoản tiền thu hồi do Thanh tra Sở Tài chính phát hiện đã thực nộp vào ngân sách nhà nước);

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-STC ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Sở Tài chính Tiền Giang về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách bổ sung năm 2019 của Sở Tài chính Tiền Giang (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở tổ chức thực hiện Quyết định này. / *nl*

*Nơi nhận: nl*

- Như Điều 3;
- Đăng Website của Sở Tài chính;
- Lưu VT, VP(*Uyên*) (5b).



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*nl*  
**Trần Văn Hùng**



Đơn vị: Sở Tài chính Tiền Giang

Chương: 418

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

Kèm theo Quyết định số 247 /QĐ-STC ngày 04/11/2019 của Sở Tài chính Tiền Giang)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
1	Lệ phí	
2	Phí	
3	Thu phạt vi phạm hành chính	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
1	Lệ phí	
2	Phí	
3	Thu phạt vi phạm hành chính	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>368.036.423</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>368.036.423</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>368.036.423</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	368.036.423
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	

1

